

PHỤ LỤC 2-D

BIỂU LỘ TRÌNH THUẾ CỦA CHI-LÊ

CHÚ GIẢI CHUNG

*Bản dịch này chuyển từ bản dịch của TPP, do CPTPP giữ nguyên nội dung Chương này của TPP (theo TTWTO-VCCI)

1. Quy định của Biểu lộ trình này được thể hiện theo quy định của Biểu thuế hải quan của Chi-lê (*Arancel Aduanero Chileno*), HS2012 (SA 2012), và diễn giải của quy định của Biểu lộ trình, bao gồm hàng hóa nằm trong phân nhóm của Biểu lộ trình này, sẽ được điều chỉnh bởi Chú giải chung, Chú giải phần và Chú giải chương của Biểu thuế hải quan của Chi-lê (*Arancel Aduanero Chileno*). Đối với những quy định của Biểu lộ trình này giống hết với quy định tương ứng của *Arancel Aduanero Chileno*, quy định của Biểu lộ trình sẽ được hiểu giống với quy định tương ứng của Biểu thuế hải quan của Chi-lê (*Arancel Aduanero Chileno*).

2. Thuế suất cơ sở quy định trong Biểu lộ trình là mức thuế tối huệ quốc (MFN) của Chi-lê có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2010.

3. Trong Biểu lộ trình này, thuế được thể hiện bằng đơn vị tiền tệ sẽ được làm tròn xuống mức hàng trăm gần nhất của đô la Pê-sô Chi-lê.

4. Các Danh mục sau sẽ được áp dụng để xóa bỏ hoàn toàn hoặc xóa bỏ một phần thuế quan của Chi-lê theo Điều 2.4.2 (Xóa bỏ thuế hải quan):

(a) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục EIF sẽ được xóa bỏ hoàn toàn, và hàng hóa đó sẽ được miễn thuế kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Chi-lê;

(b) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục B4 sẽ được xóa bỏ sau 4 năm, và hàng hóa đó sẽ được miễn thuế kể từ ngày 01 tháng 01 năm thứ 4.

(c) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục B8 sẽ được xóa bỏ sau 8 năm, và hàng hóa đó sẽ được miễn thuế kể từ ngày 01 tháng 01 năm thứ 8.

(d) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-AU FTA-Wheat sẽ được áp dụng tương tự đối với mặt hàng như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Chi-lê và Ô-x-trây-lia, kết thúc tại Can-bê-ra, ngày 30 tháng 7 năm 2008.

(e) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-AU FTA-Sugar sẽ được áp dụng tương tự đối với mặt hàng như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Chi-lê và Ô-x-trây-lia, kết thúc tại Can-bê-ra, ngày 30 tháng 7 năm 2008.

(f) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-P4-Wheat sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (P4), kết thúc tại Oen-lin-ton, ngày 18 tháng 7 năm 2005.

(g) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-P4-Sugar sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (P4), kết thúc tại Oen-lin-ton, ngày 18 tháng 7 năm 2005.

(h) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-CA-Wheat sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Ca-na-đa và Chi-lê, kết thúc tại San-ti-a-gô, ngày 05 tháng 12 năm 1996.

(i) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-CA FTA-Sugar sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Ca-na-đa và Chi-lê, kết thúc tại San-ti-a-gô, ngày 05 tháng 12 năm 1996.

(j) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-JP SEP-Wheat sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định giữa Nhật Bản và Cộng hòa Chi-lê về Đối tác kinh tế chiến lược, kết thúc tại Tô-ki-ô, ngày 27 tháng 3 năm 2007.

(l) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-MY-Wheat sẽ chỉ được xóa bỏ khi Hiệp định có hiệu lực đối với Chi-lê và Ma-lai-xi-a đối

với thuế theo giá trị phần trăm. Thuế tuyệt đối sẽ áp dụng theo quy định của Luật 18.525 và các văn bản thay thế.

(m) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-MY-Sugar sẽ chỉ được xóa bỏ khi Hiệp định có hiệu lực đối với thuế theo giá trị phần trăm. Thuế tuyệt đối sẽ áp dụng theo quy định của Luật 18.525 và các văn bản thay thế.

(n) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-MX FTA-Wheat sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa Chi-lê và Liên bang Mê-xi-cô (ACE-N^o41), kết thúc tại San-ti-a-gô, ngày 17 tháng 4 năm 1998.

(o) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-MX FTA-Sugar sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa Chi-lê và Liên bang Mê-xi-cô (ACE-N^o41), kết thúc tại San-ti-a-gô, ngày 17 tháng 4 năm 1998.

(p) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-PE FTA-Wheat sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Chi-lê và Pê-ru (ACE-N^o38), kết thúc tại Li-ma, ngày 22 tháng 8 năm 2006.

(q) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-PE FTA-Sugar sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Chi-lê và Pê-ru (ACE-N^o38), kết thúc tại Li-ma, ngày 22 tháng 8 năm 2006.

(r) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-US FTA-Wheat sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Chi-lê và Hoa Kỳ, kết thúc tại Mai-a-mi, ngày 06 tháng 6 năm 2003.

(s) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-US FTA-Sugar sẽ được xóa bỏ theo điều kiện tương tự đối với mặt hàng áp dụng tương tự như trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Chi-lê và Hoa Kỳ, kết thúc tại Mai-a-mi, ngày 06 tháng 6 năm 2003.

(t) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-VN-Wheat sẽ chỉ được xóa bỏ khi Hiệp định có hiệu lực đối với Chi-lê và Việt Nam đối với thuế theo giá trị phần trăm. Thuế tuyệt đối sẽ áp dụng theo quy định của Luật 18.525 và các văn bản thay thế.

(m) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-VN-Sugar sẽ chỉ được xóa bỏ khi Hiệp định có hiệu lực đối với Chi-lê và Việt Nam đối với thuế theo giá trị phần trăm. Thuế tuyệt đối sẽ áp dụng theo quy định của Luật 18.525 và các văn bản thay thế.

(v) Thuế hải quan đánh trên hàng hóa có xuất xứ ở Danh mục CL-MFN sẽ giữ ở mức thuế tối huệ quốc.

5. Mức cắt giảm hàng năm nêu tại khoản 4 để xóa bỏ thuế quan sẽ là các Mức cắt giảm hàng năm, bằng nhau, ngoại trừ:

(a) Được quy định ở khoản 3 (b)(i), 4(a)(ii) và 4(b)(ii) của Phần A của Phụ lục này; hoặc

(b) Được quy định khác ở khoản 4

6. (a) Theo đề nghị của Nhật Bản, Chi-lê và Nhật Bản sẽ tham vấn để xem xét cam kết của Chi-lê với Nhật Bản về đối xử đối với hàng hóa có xuất xứ liên quan đến việc áp dụng thuế quan, hạn ngạch thuế quan và phòng vệ thương mại trong Biểu lộ trình này không sớm hơn 7 năm kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Chi-lê và Nhật Bản, để tăng cường việc tiếp cận thị trường.

(b) Tiếp theo việc hoàn thành thủ tục pháp lý có liên quan của Chi-lê và các quốc gia hoặc lãnh thổ hải quan cần thiết khác đối với ngày hiệu lực của Hiệp định quốc tế, và các sửa đổi, việc cho hưởng ưu đãi tiếp cận thị trường của Chi-lê cho các quốc gia hoặc lãnh thổ hải quan khác, và theo đề nghị của Nhật Bản, Chi-lê và Nhật Bản sẽ tham vấn để xem xét cam kết của Chi-lê cho Nhật Bản về việc đối xử hàng hóa có xuất xứ có liên quan đến áp dụng thuế quan, hạn ngạch thuế quan, và phòng vệ thương mại trong Biểu lộ trình này, để tạo các đối xử tương đương đối với hàng hóa có xuất xứ với điều kiện hàng hóa được phân loại ở cùng dòng thuế theo Hiệp định quốc tế. Chi-lê và Nhật Bản sẽ tham vấn không muộn hơn 1 tháng kể từ ngày đề nghị, trừ khi Chi-lê và Nhật Bản nhất trí khác.

Bản dịch không chính thức

(c) Để chắc chắn hơn, không quy định nào tại khoản 6 và 7 sẽ được hiểu là ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Chi-lê dưới bất kỳ quy định nào của Hiệp định này.